

Số: 513/2020/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 15 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 472/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2020 giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị S, sinh năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Thôn Khê Nữ, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

\* **Bị đơn:** Anh N, sinh năm: 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở: Thôn D, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thoả thuận, thống nhất.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị S, sinh năm 1996 và anh N, sinh năm 1992.

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị S và anh N không có con chung.
- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị S và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, mỗi người phải chịu 1/2, hai bên thoả thuận để chị S chịu cả 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng chị S đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0017557 ngày 07/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị S được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã K;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Hồng Bách**